

Số: /TP-TĐKT  
V/v hướng dẫn đề nghị xét tặng Kỷ niệm  
chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" năm 2023

Phong Thổ, ngày tháng 5 năm 2023

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành đoàn thể huyện;
- UBND các xã, Thị trấn.

Thực hiện Hướng dẫn số 583/STP-VP ngày 04/5/2023 của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu về việc hướng dẫn đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" năm 2023.

Để việc xét tặng Kỷ niệm chương cho các cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp Tư pháp Việt Nam, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và chưa được nhận Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" được kịp thời, đúng quy định. Phòng Tư pháp huyện hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

### **I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 6 và điều 7 Thông tư số 06/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Tư pháp quy định xét tặng kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" cụ thể:

#### **1. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng kỷ niệm chương đối với cá nhân đã và đang công tác trong ngành Tư pháp**

Tại khoản 3 Điều 5: "Cá nhân đã và đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có đủ 20 năm công tác trở lên đối với nam, 15 năm công tác trở lên đối với nữ và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian quy định".

Tại khoản 4 Điều 5 "Cá nhân công tác trong các ngành, tổ chức khác chuyển về ngành Tư pháp hoặc từ ngành Tư pháp chuyển sang làm công tác tư pháp tại các ngành, tổ chức khác được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có đủ 22 năm công tác trở lên đối với nam, có đủ 17 năm công tác trở lên đối với nữ, trong đó có tối thiểu 10 năm công tác trong ngành Tư pháp và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian quy định".

#### **2. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng kỷ niệm chương đối với cá nhân đang làm công tác Tư pháp**

Tại khoản 1 điều 6 "Cá nhân trực tiếp làm công tác pháp chế tại Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp nhà nước thuộc các Bộ, ngành ở Trung ương; Cá nhân đang công tác tại các cơ quan Thi hành án Quân đội; Luật sư; Công chứng viên làm việc tại các Văn phòng Công chứng; Đấu giá viên làm việc tại các doanh nghiệp bán đấu giá tài sản; Thừa phát lại; Quản tài viên; Giám định viên Tư pháp; Hòa giải viên thương mại; Trọng tài viên được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có đủ 22 năm làm công tác tư pháp trở lên đối với nam, có đủ 17 năm làm công tác tư pháp trở lên đối với nữ".

Tại khoản 2 Điều 6:" Cá nhân là hòa giải viên ở cơ sở được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có đủ 10 năm trở lên liên tục trực tiếp làm công tác hoà giải tại thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố hoặc có đủ 08 năm trở lên liên tục trực tiếp làm công tác hoà giải và có thành tích xuất sắc được khen thưởng từ 03 Giấy khen hoặc 01 Bằng khen của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về công tác hoà giải. Đối với hòa giải viên nữ thì thời gian làm công tác hòa giải quy định tại khoản này được giảm 02 năm".

### **3. Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng kỷ niệm chương đối với cá nhân khác có công lao đóng góp cho sự phát triển ngành Tư pháp Việt Nam**

Tại điểm b, khoản 2 Điều 7: "Cấp phó của người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ngành và tương đương; Bí thư, Phó Bí thư huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương khi có thời gian giữ chức vụ đủ 01 nhiệm kỳ trở lên".

Tại khoản 3 Điều 7: "Cá nhân có sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, có giá trị thực tiễn, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của ngành Tư pháp; cá nhân có giúp đỡ, ủng hộ xứng đáng về tài chính hoặc vật chất cho sự phát triển ngành Tư pháp Việt Nam".

*(Có phụ lục 01 kèm theo)*

## **II. CÁCH TÍNH THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG ĐỐI VỚI MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ**

Thực hiện theo Điều 8 Thông tư số 06/2018/TT-BTP cụ thể:

1. Cá nhân công tác trong ngành Tư pháp hoặc làm công tác Tư pháp được công nhận là Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương ngay sau khi có quyết định khen thưởng.

2. Cá nhân công tác trong ngành Tư pháp hoặc làm công tác tư pháp được tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao của ngành Tư pháp

và của Nhà nước được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn thời gian quy định cụ thể như sau:

- a) "Huân chương Lao động" các hạng được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn 5 năm;
- b) Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn 03 năm;
- c) "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" hoặc danh hiệu "Chiến sỹ thi đua ngành Tư pháp" danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh" được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn 02 năm.

3. Cá nhân công tác trong ngành Tư pháp hoặc làm công tác tư pháp ở các huyện, xã miền núi, vùng cao, vùng sâu, vùng biên giới thì cách tính thời gian để đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện như sau:

- a) Đối với các huyện, xã có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,1 đến 0,5 thì thời gian công tác thực tế tại các địa bàn trên được nhân với hệ số 1,2.
- b) Đối với các huyện, xã có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,7 hoặc 1,0 thì thời gian công tác thực tế tại các địa bàn trên được nhân với hệ số 1,5.

4. Cá nhân công tác trong ngành Tư pháp hoặc làm công tác tư pháp theo hình thức hợp đồng lao động không xác định thời hạn thì thời gian công tác trong ngành hoặc làm công tác tư pháp để đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương được tính từ thời điểm được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn

### **III. CÁC TRƯỜNG HỢP CHƯA ĐƯỢC XÉT TẶNG CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

Thực hiện theo Điều 9, Điều 10 Thông tư số 06/2018/TT-BTP cụ thể:

#### **1. Các trường hợp chưa được xét tặng Kỷ niệm chương**

- a) Cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật, hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.
- b) Cá nhân có đủ thời gian công tác để đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương nhưng bị kỷ luật dưới mức buộc thôi việc hoặc dưới mức khai trừ Đảng thì chỉ được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương sau 01 năm tính từ thời điểm có quyết định xóa kỷ luật hoặc hết thời hiệu xử lý kỷ luật Đảng. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

#### **2. Các trường hợp không được xét tặng Kỷ niệm chương**

- a) Cá nhân bị kỷ luật ở mức buộc thôi việc, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị khai trừ Đảng.
- b) Cá nhân đã được tặng Huy chương "Vì sự nghiệp Tư pháp" thì không xét tặng Kỷ niệm chương.

## IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

### 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng kỷ niệm chương theo thủ tục thông thường

Thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 06/2018/TT-BTP cụ thể:

a) Đối tượng áp dụng: Các đối tượng đủ điều kiện quy định tại Mục A, B và khoản 2, 3, 4 Mục C Phụ lục 01.

b) Hồ sơ lập thành 02 bộ, bao gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của cơ quan, đơn vị, địa phương có cá nhân đề nghị xét tặng.

- Biên bản họp xét của các cơ quan, tổ chức nơi có cá nhân đề nghị xét tặng.

- Danh sách trích ngang cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương.

+ Theo Mẫu số 02 đối với cá nhân quy định tại Mục A, B Phụ lục 01.

+ Theo Mẫu số 02A đối với cá nhân quy định tại khoản 2 Mục C Phụ lục 01.

+ Theo Mẫu số 02B đối với cá nhân quy định tại khoản 3, 4 Mục C Phụ lục 01.

- Bản tóm tắt thành tích, quá trình công tác hoặc công lao đóng góp của cá nhân được đề nghị xét tặng.

+ Theo Mẫu số 03 đối với cá nhân quy định tại Mục A, B Phụ lục 01.

+ Theo Mẫu số 03A đối với cá nhân quy định tại khoản 2, 3, 4 Mục C Phụ lục 01.

- Bản sao có chứng thực các quyết định khen thưởng, quyết định kỷ luật của cá nhân thuộc đối tượng quy định tại các khoản 1, 2, 3 Mục II Công văn này.

#### \* Lưu ý

**- Đối với cá nhân được đề nghị xét tặng là Hòa giải viên cơ sở**

+ Việc xem xét điều kiện về thời gian liên tục, trực tiếp làm công tác hòa giải ở cơ sở được xác định trên cơ sở quyết định công nhận là Hòa giải viên hoặc tổ trưởng tổ hòa giải của Chủ tịch UBND cấp xã và căn cứ vào kết quả vụ, việc đã thực hiện hòa giải được thống kê hàng năm trong sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở.

+ Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương cho Hòa giải viên phải có thêm quyết định công nhận Hòa giải viên (hoặc tổ trưởng tổ hòa giải), bản tóm tắt thành tích và quá trình công tác phải có nội dung thống kê về tổng số vụ việc thực hiện từng năm của Hòa giải viên trong khoảng thời gian là điều kiện để xét khen thưởng, trên cơ sở vụ việc đã được thống kê tại Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở, có chữ ký xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải và UBND cấp xã.

**- Đối với cả nhân đã và đang công tác trong ngành Tư pháp quy định tại Mục I Phụ lục 01:**

+ Trong bản tóm tắt thành tích và quá trình công tác phải thể hiện nội dung hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian xét đề nghị

+ Nếu trong thời gian công tác, cá nhân có một hoặc một số năm không được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ thì thời gian đó không được tính vào tổng thời gian là điều kiện để đề nghị xét tặng.

## **2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo thủ tục đơn giản Thực hiện theo Điều 13 Thông tư số 06/2018/TT-BTP cụ thể:**

a) Đối tượng áp dụng đối với các cá nhân đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Mục C Phụ lục 01.

b) Hồ sơ lập thành 02 bộ, bao gồm:

- Văn bản đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương của cơ quan, đơn vị, địa phương có cá nhân đề nghị xét tặng.

- Danh sách trích ngang cá nhân được đề nghị xét tặng (theo Mẫu số 04A)

(có các Mẫu số 02, 2A, 2B, 03, 3A, 4A gửi kèm)

## **V. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG**

1. Thời gian nộp hồ sơ: Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức, địa phương rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương năm 2023 đối với các cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương mình, gửi về Phòng Tư pháp huyện để tổng hợp gửi Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu trước ngày **26/5/2023**.

2. Phương thức gửi hồ sơ gửi bằng văn bản giấy đối với toàn bộ hồ sơ đề nghị xét tặng; đồng thời gửi bằng văn bản điện tử đối với tờ trình, danh sách cá nhân được đề nghị xét tặng đến hộp thư điện tử của Phòng Tư pháp theo địa chỉ: **ptp.phongtho@laichau.gov.vn**.

Nhận được văn bản này, đề nghị các cơ quan tổ chức, đơn vị, địa phương sớm triển khai thực hiện, gửi hồ sơ về Phòng Tư pháp đảm bảo thành phần hồ sơ và đúng thời gian quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Đèo Văn Vĩnh**